|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẢNG YÊN**TRƯỜNG MN ĐÔNG MAI****–––––––––––––––**Số: 125/KH-MNĐM  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****–––––––––––––––––––––––** *Đông Mai, ngày 29 tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024**

Căn cứ Quyết định số 2346/QĐ-UBND Tỉnh Quảng Ninh ngày 11/8/2023 V/v ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của GDMN,GDPT và GDTX trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ công văn Số 662/PGD&ĐT-GDMN ngày 25/8/2023 của Phòng GD&ĐT thị xã Quảng Yên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2023-2024;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2023- 2024 ngày 29 tháng 9 năm 2023 của trường Mầm non Đông Mai,

Dựa trên đặc điểm, tình hình nhà trường năm học 2023 – 2024, Trường Mầm non Đông Mai xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT: ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

**1. Về quy mô trường, nhóm lớp và số trẻ**

- Số điểm trường: 03, trong đó 01 điểm trường chính và 2 điểm trường lẻ khu Thuận Thành và Hải Hoà.

- Số lớp: 18, trong đó: Nhà trẻ 04 lớp; Mẫu giáo 14 lớp.

- Số trẻ đã huy động được đến thời điểm 30/9/2023: 444 cháu, trong đó (Nhà trẻ 87; Mẫu giáo 357).

**2. Về đội ngũ**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 54

Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 03

+ Giáo viên: 33, tỷ lệ 1,8 giáo viên/lớp.

+ Nhân viên: 18 trong đó (Nhân viên y tế: 01; Kế toán: 01; Hợp đồng ngắn hạn 16 trong đó; bảo vệ: 4; lao công: 4; Cô nuôi 6)

- Số đảng viên: 20 (Trình độ LLCT: Trung cấp 04)

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 27; Cao đẳng: 9; Trung cấp: 02)

**3. Về tình hình cơ sở vật chất**

- Tổng số phòng học: 18, tỷ lệ 1 phòng/nhóm, lớp; trong đó: Kiên cố 18, bán kiên cố 0.

- Bộ thiết bị tối thiểu: 18/18 lớp được trang bị Bộ thiết bị tối thiểu, tuy nhiên chưa được đầy đủ theo bộ. Nguyên nhân do được cấp phát lâu một số danh mục đồ dùng, đồ chơi đã bị hỏng.

- Bộ thiết bị Thông minh: 11/18 lớp đã được trang bị bộ thiết bị vận động thông minh (5 bộ 5 tuổi; 6 bộ 4 tuổi)

**4. Một số kết quả đạt được của năm học trước:**

4.1. Công tác phát triển nhóm lớp và tỷ lệ huy động

- Số nhóm lớp: 18, trong đó (Nhà trẻ 4; mẫu giáo 14)

- Tổng số trẻ ra lớp: 460 cháu

- Tỷ lệ huy động: Trẻ từ 0-5 tuổi đạt 74% *(vượt chỉ tiêu đề ra 2%)*

+ Nhà trẻ đạt 39% trẻ trong độ tuổi từ 0-2 tuổi *(đạt chỉ tiêu đề ra )*

+ Mẫu giáo đạt 97,5% số trẻ trong độ tuổi 3-5 tuổi *(vượt chỉ tiêu đề ra 0,5%);* trong đó huy động trẻ 5 tuổi bằng 100%;

- 100% trẻ đến trường lớp được học 2 buổi/ngày

**4.2. Chất lượng Giáo dục Mầm non:**

*- Chất lượng giáo dục: (đạt chỉ tiêu đề ra)*

+ Chuyên cần đạt: 98%

+ Hoàn thành chương trình giáo dục mầm non trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi: 100%

+ Tỷ lệ trẻ được đánh giá đạt các lĩnh vực phát triển giáo dục: 99,5%

*- Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:*

+ 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ.

+ Tỷ lệ trẻ đạt BT về cân nặng: 99,1% *(vượt chỉ tiêu đề ra 0,1%)*

+ Tỷ lệ trẻ đạt chiều cao BT: 99,56% *(vượt chỉ tiêu 0,56%)*

**4.3. Các danh hiệu thi đua đã đạt được**

***\* Tập thể :***

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ *(đạt chỉ tiêu đề ra)*

- Danh hiệu trường: Tập thể lao động tiên tiến *(đạt chỉ tiêu đề ra)*

- Công đoàn: Vững mạnh *(đạt chỉ tiêu đề ra)*

***\* Cá nhân:***

- Lao động tiên tiến: 37/38 tỉ lệ 97,3% *(có 1 giáo viên bị kỷ luật khiển trách do vi phạm chính sách dân số)*

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 6/38 = 15.7%

***\* Giấy khen:***

- Cá nhân: 01 đồng chí giáo viên được Hội khuyến học UBND phường Đông Mai tặng Giấy khen; 01 đồng chí giáo viên được Sở giáo dục tặng Giấy khen.

**5. Những thuận lợi và khó khăn**

**5.1. Thuận lợi:**

- Nhà trường luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Phòng giáo dục và Đào tạo Thị xã, các cấp Uỷ Đảng, chính quyền địa phương.

 **-** Trường có Chi bộ Đảng trực thuộc Đảng ủy phường Đông Mai, Chi bộ đã lãnh đạo và chỉ đạo mọi hoạt động của nhà trường, trong đó Chi bộ luôn chú trọng đến quá trình thực hiện dân chủ tại đơn vị, thường xuyên đôn đốc kiểm tra hoạt động của chính quyền và các đoàn thể.

 - 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đều là biên chế, chế độ chính sách được ổn định tạo điều kiện cho giáo viên yên tâm công tác. Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên đều nhiệt tình, năng nổ trong mọi mặt hoạt động của nhà trường.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư tương đối đầy đủ, đảm bảo phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non.

- Phụ huynh quan tâm tới việc học tập của con em mình và nhiệt tình ủng hộ về cơ sở vật chất để phục vụ cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ đạt kết quả tốt.

**5.2. Khó khăn:**

- Trường có 02 điểm trường lẻ cách xa trung tâm, khó khăn cho việc quản lý của Ban giám hiệu và công tác trao đổi học tập chuyên môn của giáo viên.

- Cơ sở vật chất: Diện tích một số phòng học, phòng ngủ chật hẹp, khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Thiết bị tối thiểu chưa đảm bảo Bộ đầy đủ theo đúng qui định. Một số thiết bị điện tử đã hỏng không còn sử dụng được như: Đàn Oocgan được cấp phát năm 2012, Bộ máy tính thông minh được cấp phát năm 2016.

- Chất lượng giáo viên chưa đồng đều, đội ngũ giáo viên cốt cán còn ít chưa đáp ứng so với nhu cầu thực tế. Một số giáo viên do tuổi cao, nên việc tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Còn 02 giáo viên có trình độ chuyên môn chưa đạt chuẩn.

- Số trẻ có triệu chứng mắc bệnh Tự kỉ và tăng động có chiều hướng gia tăng, giáo viên chưa được đào tạo, tập huấn, vì vậy rất vất vả và khó khăn trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập đạt hiệu quả và phần nào ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả chung của cả nhóm/lớp.

**PHẦN THỨ HAI: TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023- 2024**

**I/ MỤC TIÊU**

Đổi mới, củng cố nâng cao chất lượng và hoàn thành được các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với phương pháp giáo dục tiên tiến, hiện đại; Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ; Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm. Nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường tiến tiến.

**II/ CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU TRONG NĂM HỌC**

**1.** **Tỷ lệ huy động:**

+ Số lớp: 18 (Nhà trẻ 04; Mẫu giáo 14)

+ Số trẻ: 460 cháu, trong đó (Nhà trẻ 100; Mẫu giáo 360)

***- Các chỉ tiêu yêu cầu cần đạt:***

+ Tỷ lệ huy động: Trẻ từ 0-5 tuổi đạt 74%

+ Tỷ lệ huy động nhà trẻ ra lớp: đạt 39% trở lên

+ Tỷ lệ huy động mẫu giáo: đạt 97% trở lên

+ Huy động mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%

+ 100% trẻ đến trường lớp được học 2 buổi/ngày

**2.** **Chất lượng Giáo dục Mầm non:**

**Phấn đấu:**

*- Chất lượng giáo dục*

+ Chuyên cần đạt: 98% trở lên.

+ Hoàn thành chương trình giáo dục mầm non trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi: 100%

+ Tỷ lệ trẻ được đánh giá đạt các lĩnh vực phát triển giáo dục: 99% trở lên.

*- Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:*

+ Huy động bán trú: 100%

+ 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ.

+ Tỷ lệ trẻ đạt BT về cân nặng: 99% trở lên; Tỷ lệ trẻ đạt chiều cao BT: 99% trở lên.

**3. Chất lượng đội ngũ**

**3.1. Xếp loại CB,GV,NV**

- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên:

+ 100% cán bộ, giáo viên được đánh giá hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024.

- Kết quả đánh giá CBQL theo Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: khá trở lên 100%;

- Kết quả đánh giá giáo viên theo Chuẩn NNGVMN: Tốt 6/33 tỷ lệ 18%; Khá 27/33 tỷ lệ 82%.

- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức: Xuất sắc 18/38 tỷ lệ 47,3%; hoàn thành tốt 20/38 tỷ lệ 52,7%.

**3.2. Danh hiệu thi đua**:

- **Cá nhân**:

+ 02/33 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi tỉnh tỷ lệ 6%.

+ 38/38 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến tỷ lệ 100%.

+ 9/38 CB,GV,NV đăng kí danh hiệu CSTĐCS và phấn đấu đạt danh hiệu CSTĐCS 6/38 tỷ lệ 15,7%.

+ Trong năm học có 03 gương điển hình tiên tiến tiêu biểu đề nghị cấp trên khen thưởng (01 giáo viên được UBND tỉnh tặng bằng khen; 01 giáo viên được Sở Giáo dục Đào tạo tặng giấy khen; 01 giáo viên được UBND thị xã tặng giấy khen)

- **Tập thể**:

+ Trường đạt danh hiệu*“Tập thể lao động tiên tiến”.*

**3.3.** **Các chỉ tiêu khác**:

- Đạt *“Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”,* phấn đấu 02 Đảng viên HTXSNV; kết nạp thêm 02 đảng viên mới.

- Đạt danh hiệu *“Đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2023”;*

- Đạt loại tốt ***“****Trường học thân thiện, học sinh tích cực”;*

- Đạt *“Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ”;*

- Đạt *“Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”*

**III/ NHIỆM VỤ - BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ cơ sở. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong công tác quản lí và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2. Rà soát, sắp xếp, duy trì số nhóm, lớp và tỷ lệ huy động trẻ ra lớp; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT); tăng cường cơ sở vật chất; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện đánh giá công nhận lại kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia.

3. Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình để đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

4. Đảm đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: Về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm số lượng giáo viên/nhóm, lớp theo quy định; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

5. Thực hiện Chủ đề năm học *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”* gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề *“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.*

6. Rà soát, đối chiếu kết quả thực trạng với Đề án tự chủ giai đoạn 2-23-2025; Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 để tham mưu các giải pháp hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ; chuẩn bị tổng kết, đánh giá vào năm 2025.

**2. Nhiệm vụ cụ thể - Biện pháp thực hiện**

**2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

**\* Nội dung nhiệm vụ**

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Đổi mới công tác quản lý trong điều hành hoạt động của nhà trường.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường, điều lệ, quy định của pháp luật về GDMN đối với Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

**\* Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường chấp hành, thực hiện tốt pháp luật nhà nước, không vi phạm đạo đức nhà giáo;

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc chủ đề năm của ngành, của tỉnh và thị xã. Có tinh thần tham gia thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành và địa phương phát động.

- 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được giải quyết đúng hạn, thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời.

- 90% trở lên cha mẹ trẻ được khảo sát hài lòng về thái độ phục vụ của Cán bộ, giáo viên, nhân viên và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Công tác kiểm tra nội bộ:

+ Trong năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra toàn diện 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường.

+ Kiểm tra theo chuyên đề: Kiểm tra vệ sinh ATTP bếp ăn bán trú thường xuyên, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm; kiểm tra việc bảo quản, khai thác và sử dụng thiết bị 100% các nhóm lớp; kiểm tra việc thực hiện chủ đề năm học.

+ Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn: 2 lần/năm

+ Công tác tiếp dân vào chiều thứ năm hàng tuần được duy trì.

+ Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng qui định.

**\* Biện pháp thực hiện**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực GDMN, tham mưu đề xuất sửa đổi những nội dung không phù hợp.

- Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định. Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN

- Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị các điều kiện hướng đến PCGDMNTEMG; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

- Tích cực tham mưu với cấp ủy chính quyền thực hiện có hiệu quả các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phát triển GDMN. Rà soát, đối chiếu kết quả thực trạng với Đề án tự chủ, Phương hướng chiến lược của nhà trường, Kế hoạch phát triển GDMN để tham mưu các giải pháp hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo đúng tiến độ.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Trong đó, chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường. Giao quyền chủ động cho cán bộ quản lý, giáo viên trong công tác lập kế hoạch giáo dục, phát triển chương trình giáo dục nhà trường đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; Tiếp tục sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường. Tăng cường sử dụng các phần mềm, từng bước chuyển đổi sang hồ sơ điện tử. Ứng dụng công nghệ thông tin, lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định về hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với Cán bộ, giáo viên, nhân viên theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non (GVMN); bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường. Trong năm học, nhà trường sẽ tập trung kiểm tra công tác bán trú; kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Lồng ghép các nội dung kiểm tra về sử dụng và bảo quản thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi; thực hiện Chủ đề năm học *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”* gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”*; an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, xâm hại trẻ; giáo dục an toàn giao thông… vào cùng các đợt kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản của đơn vị; Xây dựng kế hoạch thu chi trên cơ sở thực hiện đúng nguyên tắc, đảm bảo qui chế dân chủ. Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính, luật ngân sách, tiết kiệm chi, chi đúng mục đích. Thực hiện đầy đủ chế độ kiểm toán, quyết toán, công khai hàng quý, hàng tháng; thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐTngày 28/12/2017 củaBộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Các nội dung công khai:

. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

. Công khai thu, chi tài chính

. Công khai vào đầu năm học, tháng 9/2023 và cuối năm học, tháng 6/2024. Công khai trên trang thông tin điện tử của trường và dán niêm yết tại bảng tuyên truyền của nhà trường.

**2.2. Rà soát, sắp xếp duy trì nhóm lớp, tỷ lệ huy động trẻ; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia**

**2.2.1. Duy trì nhóm lớp, tỷ lệ huy động trẻ**

**\*. Nội dung nhiệm vụ**

- Duy trì quy mô 03 điểm trường với 18 nhóm, lớp. Trong đó: 04 nhóm trẻ 24-36 tháng; 14 lớp mẫu giáo (3 tuổi: 05 lớp; 4 tuổi: 5 lớp; 5 tuổi: 4 lớp).

- Các nhóm, lớp được phân chia theo từng độ tuổi. Đảm bảo số trẻ định biên theo đúng quy định của Điều lệ trường mầm non.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Số lớp: 18 (Nhà trẻ 04; Mẫu giáo 14)

+ Số trẻ: 460 cháu, trong đó (Nhà trẻ 100; Mẫu giáo 360)

+ Tỷ lệ huy động: Trẻ từ 0-5 tuổi đạt 74%

+ Tỷ lệ huy động nhà trẻ ra lớp: đạt 39% trở lên

+ Tỷ lệ huy động mẫu giáo: đạt 97% trở lên

+ Huy động mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%

+ 100% trẻ đến trường lớp được học 2 buổi/ngày

+ Phấn đấu duy trì vững chắc tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp, đảm bảo đạt yêu cầu tiêu chuẩn phổ cập GDMNTENT; huy động ít nhất (70%) trẻ em khuyết tật trong độ tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

**\*. Biện pháp thực hiện**

- Tập trung rà soát đánh giá hiện trạng quy mô, diện tích của các điểm trường, đối chiếu với kế hoạch phát triển nhà trường và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT để có kế hoạch tham mưu với địa phương quy hoạch mở rộng diện tích đất xây dựng cho từng điểm trường đảm bảo theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh dựa trên căn cứ số trẻ điều tra trên địa bàn và thực trạng số nhóm, lớp của nhà trường. Rà soát phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho phù hợp từng điểm trường đảm bảo huy động tối đa số trẻ ra lớp. Thông báo kế hoạch tuyển qua hệ thống loa phát thanh của Phường tới tất cả các khu phố để người dân nắm bắt rõ mục đích phân vùng tuyển sinh và qui trình, thủ tục xin nhập học cho con. Phân công CBQL, GV phụ trách trực tiếp công tác tuyển sinh từng điểm trường, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh đến đăng kí nhập học cho con.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể khu phố tuyên truyền vận động trẻ trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt trẻ em độ tuổi nhà trẻ và 3 tuổi; tuyên truyền huy động trẻ em khuyết tật trong độ tuổi có khả năng học tập ra lớp học hoà nhập.

**2.2.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị:**

**\*. Nội dung nhiệm vụ**

- Thực hiện nghiêm túc việc lựa chọn đồ chơi, học liệu, tài liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định;

- Trang bị bổ sung các tài liệu, thiết bị tối thiểu cho các nhóm lớp; Sửa chữa, mua sắm bổ sung thêm thiết bị đồ chơi ngoài trời; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ;

- Quan tâm chỉ đạo phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác sử dụng và bảo quản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tại các nhóm lớp.

- Tăng cường nguyên vật liệu mở và khuyến khích sự tham gia của trẻ trong quá trình chuẩn bị nguyên vật liệu mở phục vụ hoạt động giáo dục tại các nhóm, lớp. Khuyến khích giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo phục vụ hoạt động giáo dục; chủ động tổ chức đánh giá, phổ biến nhân rộng những sản phẩm, đồ dùng, đồ chơi tự làm có chất lượng tốt, có tính ứng dụng cao. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong khi sử dụng trang thiết bị, nguyên vật liệu tạo ra các sản phẩm và đồ dùng đồ chơi tại đơn vị. Tổ chức Hội thi làm đồ dùng dạy học: Dự kiến thời gian tháng 11/2023

- Xây dựng môi trường giáo dục sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn-thân thiện, đảm bảo diện tích sân vườn là sân cỏ theo quy định; tạo vườn cây ăn quả, vườn rau, khuôn viên cây xanh bóng mát, cây cảnh… đáp ứng đổi mới hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành.

+ Sửa chữa mái nhà học và sân chơi điểm trường Trung tâm.

+ Sửa chữa, nâng cấp nhà vệ sinh điểm trường Hải Hoà và Trung tâm.

+ Sửa chữa, cải tạo sân khu vui chơi điểm trường Trung tâm.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu:**

+ 100% các nhóm lớp được bổ sung trang bị đầy đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định danh mục Thiết bị tối thiểu.

+ Điều kiện CSVC đảm bảo đạt yêu cầu cho việc phục vụ nuôi dạy trẻ, và đáp ứng việc thực hiện chương trình GDMN.

+ Đồ dùng dạy học tự làm: 33 bộ.

**\*. Biện pháp thực hiện**

- Làm văn bản tham mưu với phòng Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí để nhà trường xây dựng kế hoạch cải tạo, sửa chữa một số hạng mục công trình của nhà trường đã xuống cấp.

- Rà soát, kiểm kê đánh giá thực trạng số lượng, chất lượng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong danh mục thiết bị tối thiểu của tất cả các nhóm lớp. Làm căn cứ để lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, trang bị, mua sắm và tham mưu đề xuất với Phòng giáo dục Đào tạo trang bị, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu đồ dùng, đồ chơi.

- Phát động phong trào làm đồ dùng dạy học theo từng chủ đề; Tổ chức hội thi trưng bày đồ dùng, đồ chơi tự tạo vào dịp kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. Hỗ trợ kinh phí cho các nhóm lớp để làm bổ sung đồ dùng dạy học theo chủ đề.

**2.2.3. Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

**\*. Nội dung nhiệm vụ**

Thực hiện triển khai đánh giá chất lượng trường mầm non theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về KĐCLGD và công nhận đạt CQG đối với trường mầm non. Duy trì và nâng cao chất lượng kiểm định và trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2018-2023 và tiếp tục xây dựng lộ trình đánh giá giai đoạn 2023-2028, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng đề ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả của giai đoạn trước và khắc phục những hạn chế tồn tại sau đánh giá ngoài.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu**

Phấn đấu trong năm học nhà trường hoàn thành công tác tự đánh giá năm học 2023-2024 và duy trì kết quả đạt được kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường Chuẩn quốc gia mức độ 1.

**\*. Biện pháp thực hiện:**

Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá trong năm học và thực hiện chu kỳ kiểm định 2018-2023.Tăng cường tự kiểm tra chuẩn bị các điều kiện, thu thập minh chứng theo bảng mã danh mục minh chứng dành cho cấp học mầm non. Hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá theo đúng quy định.

**2.3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo**

**\*. Nội dung nhiệm vụ**

- Cập nhật và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo của các cấp về nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, giai đoạn 2021-2025: Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kết luận số 51-KL/TW, Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề án *“Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”* và các văn bản của Tỉnh, Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

- Tham mưu cho UBND phường đưa nội dung chuẩn bị các điều kiện tiến tới PCGDMNCTEMG vào kế hoạch, chương trình công tác năm 2023 và 2024 của địa phương.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách hiện hành của Trung ương và Tỉnh đối với trẻ mầm non.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu**

- Duy trì, ổn định tỷ lệ trẻ đến trường ở tất cả các độ tuổi, đảm bảo tỷ lệ trẻ 5 tuổi đến trường đạt 100%; giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập năm 2023 và phấn đấu đạt chuẩn phổ cập năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Bảo đảm các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, tài liệu, thiết bị, đồ chơi lớp mầm non năm tuổi;

- Huy động 100% trẻ mẫu giáo năm tuổi ra lớp.

- Tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN đạt 100%

**\*. Biện pháp thực hiện**

- Tham mưu với UBND phường ban hành các văn bản, Quyết định thực hiện công tác Phổ cập giáo dục năm 2022. Tuyên truyền hệ thống văn bản chỉ đạo của các cấp tới toàn thể CB,GV,NV trong nhà trường và các đoàn thể, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

- Phối kết hợp với các Ban ngành, đoàn thể trong công tác điều tra, vận động trẻ ra lớp.

- Tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch bổ sung các điều kiện nhằm đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMNCTENT trong giai đoạn mới; Nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt trẻ nhà trẻ; tăng cường các biện pháp tăng tỷ lệ huy động trẻ dưới 5 tuổi đến trường; đảm bảo chế độ ăn trưa và các chế độ khác cho trẻ theo quy định, đặc biệt là trẻ 5 tuổi có giải pháp để vận động trẻ đi học chuyên cần, tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ 5 tuổi và trẻ ở độ tuổi dưới 5 tuổi. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập và quản lý thông tin, số liệu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

**2.4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em**

**2.4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em**

**\* Nội dung nhiệm vụ:**

- Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc các văn bản hiện hành của các cấp quản lý về đảm bảo an toàn thể chất, tinh thần cho trẻ và phòng chống thiên tai, dịch bệnh (nếu có). Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề ‘‘Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ’’ vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường. Chủ động lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích, giáo dục kiến thức, kĩ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định hiện hành vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường Đông Mai trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

**\* Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh được tuyên truyền, quán triệt kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác phòng, chống dịch bệnh.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ em có ý thức thực hiện nghiêm túc các quy định đảm bảo an toàn về thể chất và tinh cho trẻ; phòng, chống dịch bệnh không để dịch bệnh xảy ra tại nhóm, lớp mình phụ trách.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

**\* Biện pháp thực hiện**

- Thường xuyên cập nhật kịp thời, tổ chức triển khai thực hiện và phổ biến, quán triệt văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác đảm bảo an toàn, phòng chống thiên tai, phòng chống bạo lực học đường và các dịch bệnh khác (nếu có), tới tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh thông qua trang nhóm zalo của nhà trường và của phụ huynh các nhóm, lớp.

- Trang bị đầy đủ các điều kiện, trang thiết bị, vật tư phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

- Tăng cường bồi dưỡng tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường. Phối hợp, hướng dẫn cha mẹ/người chăm sóc trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, các nhóm, lớp trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại các văn bản chỉ đạo của các cấp; Kịp thời phát hiện các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn trong nhà trường, có biện pháp khắc phục nhằm đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường.

**2.4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN**

***2.4.2.1. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe:***

**\* Nội dung nhiệm vụ**

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định hiện hành; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các đề án, chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Tỉnh, ngành về công tác y tế trường học.

- Huy động các nguồn lực để tăng cường điều kiện về CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, công trình vệ sinh, nước sạch… đáp ứng yêu cầu tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại tất cả các nhóm, lớp trong nhà trường.

- Lựa chọn và sử dụng phần mềm đã được thẩm định của cơ quan có thẩm quyền để xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ. Thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình GDMN hiện hành.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kĩ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khoẻ; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Phối hợp với Trạm y tế phường Đông Mai thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khoẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em và công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong nhà trường theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại các nhóm, lớp trong nhà trường. Xử lý xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm (ATTP) và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ trong các nhóm, lớp.

**\* Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Tỷ lệ trẻ đạt sức khỏe bình thường về cân nặng 99% trở lên.

- Tỷ lệ trẻ đạt sức khỏe bình thường về chiều cao 99% trở lên.

- 100% trẻ đến trường được ăn bán trú tại trường.

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới

- 100%  các cháu đến trường đều được chăm sóc nuôi dưỡng theo đúng lịch sinh hoạt, đảm bảo thời gian ăn, thức, ngủ;

- 100% trẻ ăn bán trú được ăn theo đúng chế độ 1 bữa chính, 1 bữa phụ đảm bảo đủ chất dinh dưỡng (Nhà trẻ ăn 3 bữa, 2 bữa chính, 1 bữa phụ)

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng, vệ sinh, sức khỏe đạt yêu cầu cần đạt cuối giai đoạn.

- Đảm bảo 100% các nhóm lớp được sử dụng nguồn nước đã được cơ quan y tế kiểm định, công trình vệ sinh đạt yêu cầu tối thiểu.

**\* Biện pháp thực hiện**

- Quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN. Lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm tốt, rõ trách nhiệm giải trình về chất lượng thực phẩm, khuyến khích phụ huynh tham gia kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn, tổ chức bán trú cho trẻ tại nhà trường.

- Hợp đồng cô nuôi đảm bảo theo đúng quy định và tăng cường công tác VSATTP trong nhà trường, đảm bảo thực hiện theo qui trình chế biến một chiều, 10 nguyên tắc vàng trong chế biến thực phẩm, tổ chức cho 100% NV khám sức khỏe định kỳ, và được bồi dưỡng kiến thức về VSATTP hàng năm. Nhà bếp đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thức ăn của trẻ được chế biến theo thực đơn, có tỉ lệ các chất dinh dưỡng cân đối giữa các chất theo quy định, khẩu phần ăn của trẻ, cung cấp đủ lượng Kcalo/ngày/trẻ. Sử dụng nước đun sôi kỹ cho trẻ uống. Đảm bảo các yêu cầu về VSATTP, hợp đồng cung cấp thực phẩm theo quy định, hàng ngày cử CBGV theo dõi kiểm tra, ghi chép cập nhật, lưu mẫu thức ăn trong 24h.

- Chủ động phối hợp với gia đình trẻ trong việc xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. Việc sử dụng phần mềm trong xây dựng thực đơn, khẩu phần cần rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe: đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.

- Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực của trẻ mỗi tháng một lần (đối với trẻ dưới 24 tháng tuổi), mỗi quý một lần (đối với trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi).

. Lần 1: 15-20/9/2023.

. Lần 2: 15-20/12/2023.

. Lần 3: 15-20/03/2024.

- Thực hiện theo dõi chỉ số khối cơ thể - BMI (Trẻ từ 61 tháng tuổi). Đối với cân chính xác đến 100g, đối với đo chính xác đến 0,1cm. Kết quả kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em được ghi vào Sổ sức khỏe trẻ em theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13. Công khai và thông báo kết quả khám sức khỏe định kì, kết quả theo dõi quá trình phát triển thể lực của trẻ cho gia đình trẻ.

- Nhân viên y tế phối hợp chặt chẽ với tổ bếp, giáo viên các nhóm, lớp thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập. Nhân viên y tế có trách nhiệm bồi dưỡng giáo viên ở điểm lẻ các kỹ năng sơ cứu ban đầu cho trẻ, đồng thời bố trí thời gian hợp lý để thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại các điểm trường.

- Giáo viên các nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc chế độ chăm sóc sức khỏe và vệ sinh cho trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.

- Tổ chức giấc ngủ cho trẻ: bố trí đủ trang thiết bị theo quy định, phù hợp theo mùa và đảm bảo vệ sinh; tuyệt đối không cho trẻ nằm ngủ trên chiếu trải trực tiếp trên nền nhà; giáo viên phải theo dõi và đảm bảo an toàn cho trẻ trong giờ ngủ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi và các yêu cầu về phòng chống dịch (nếu có). Giữ sạch nguồn nước và xử lí rác, nước thải. Nghiêm túc thực hiện chế độ vệ sinh cá nhân trẻ, vệ sinh cô, nhất là đảm bảo thường xuyên rửa tay cho trẻ, cô bằng xà phòng. Nghiêm túc thực hiện chế độ cách ly, đề phòng các bệnh lây nhiễm thường gặp đối với trẻ như bệnh: đau mắt, sởi, quai bị, thủy đậu, Cúm A- H1N1, Đặc biệt dịch tay chân miệng tránh lây lan rộng.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và tuân thủ quy định đảm bảo ATTP từ các khâu: vận chuyển, bảo quản, chế biến, nấu ăn và tổ chức ăn tại các nhóm, lớp; Thực hiện quy trình giao nhận, kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định.

***2.4.2.2. Đổi mới hoạt động giáo dục***

**\* Nội dung nhiệm vụ**

- Tập trung các giải pháp thực hiện Chủ đề *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”* phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”* trong thực hiện Chủ đề theo hướng dẫn chỉ đạo của bộ phận chuyên môn Phòng giáo dục.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; Chỉ đạo xây dựng lớp điểm và triển khai đại trà việc ứng dụng Stems vào tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới, tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm cho trẻ.

- Lựa chọn, khai thác, sử dụng tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN và các tài liệu hướng dẫn tổ chức giáo dục được Bộ GDĐT thẩm định, ban hành.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một, đáp ứng yêu cầu liên thông chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tăng cường phối hợp, hướng dẫn cha mẹ chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một.

- Thực hiện việc công khai chương trình và chất lượng thực hiện chương trình theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Xây dựng mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; Tiếp tục triển khai Chương trình *“Tôi yêu Việt Nam”* giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN.

- Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong quá trình tổ chức, thực hiện Chương trình GDMN.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT.

- Triển khai sơ kết 03 năm thực hiện Thông tư về việc thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo về Phòng GDĐT *(qua bộ phận CMMN)* vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

- Chuẩn bị triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT chuẩn bị các điều kiện thực hiện thí điểm theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

**\* Chỉ tiêu phấn đấu**

- Tỷ lệ chuyên cần 98% trở lên.

- 100% trẻ được theo dõi đánh giá sự phát triển cuối giai đoạn và cuối độ tuổi. Trong đó 99% trở lên trẻ được đánh giá đạt theo 5 lĩnh vực giáo dục.

- 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

- 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non.

- Phấn đấu đạt 20% trẻ từ 3-5 tuổi tham gia học tiếng Anh.

- Đảm bảo đạt các tiêu chí chủ đề năm học *“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”.*

- 100% nhóm lớp xây dựng, tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục đảm bảo thời gian quy định và có ứng dụng stems.

**\* Biện pháp thực hiện**

- Nghiên cứu kĩ Chương trình GDMN để làm căn cứ xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ, trình Hội đồng trường phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên căn cứ Chương trình GDMN, kế hoạch giáo dục năm học cho từng độ tuổi/khối nhóm lớp của nhà trường, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhóm lớp, khả năng của cá nhân trẻ và điều kiện thực tế của địa phương theo năm học, chủ đề/tháng, tuần, ngày. Đảm bảo kế hoạch phát triển các chủ đề được xây dựng theo tính chất mở, không áp đặt, lựa chọn các nội dung phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của độ tuổi, phù hợp với trường, lớp, điều kiện tự nhiên, các sự kiện của địa phương. Linh hoạt vận dụng phương pháp giáo dục STEM vào trong vào tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới, tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm cho trẻ, xây dựng lớp điểm: 5 tuổi A,B,C và 4 tuổi A,B và triển khai đại trà trong toàn trường. Chú trọng mục tiêu, kết quả mong đợi đối với trẻ và cam kết về kết quả cuối năm của từng nhóm lớp.

- Tiếp tục thực hiện triển khai “Chương trình Tôi yêu Việt Nam”, đưa nội dung giáo dục ATGT vào kế hoạch năm học và tổ chức thực hiện Chương trình và giáo dục ATGT cho trẻ tại nhóm, lớp.

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ; giáo dục kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân cho trẻ.

- Tiếp tục phát động phong trào tạo môi trường và khai thác hiệu quả môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: Khai thác tối đa hiệu quả bộ thiết bị vận động thông minh, nhà chơi với cát và nước…. tăng cường tận dụng môi trường bên ngoài lớp học để cho trẻ tham gia trải nghiệm.

- Tăng cường đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định; lựa chọn, sử dụng tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong cơ sở GDMN: Đảm bảo (1) tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của phụ huynh; (2) chỉ tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh khi có sự tự nguyện của gia đình trẻ; (3) đáp ứng các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu và các yêu cầu quy định tại Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT; (4) có giải pháp huy động đa dạng các nguồn lực, đặc biệt là nguồn xã hội hóa để bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình theo quy định.

\* Thực hiện chuyên đề và các hoạt động khác:

- Thực hiện 2 chuyên đề cấp trường:

+ Chuyên đề: *“Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo hướng tiếp cận đa văn hóa”* – Thực hiện vào tháng 11/2022

+ Chuyên đề: “*Ứng dụng Stems trong tổ chức các hoạt động giáo dục”* - Thực hiện vào tháng 02/2023.

- Thực hiện chuyên đề cấp tổ: mỗi tháng 1 chuyên đề “Nhận biết tập nói; Hoạt động với đồ vật*;* Ứng dụng Stems trong tổ chức các hoạt động giáo dục Khám phá khoa học; Ứng dụng Stems trong tổ chức hoạt động Tạo hình; Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo hướng tiếp cận đa văn hóa; Làm quen với toán”

- Tổ chức thao giảng 2 đợt/năm: Đợt 1 tháng 11/2023; Đợt 2 vào tháng 3/2024.

- Tổ chức Hội thi *“Rung chuông vàng”* dự kiến tháng 03/2024.

- Tổ chức ngày hội Stems: dự kiến tháng 04/2024.

**2.5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới**

**\*. Nội dung nhiệm vụ:**

- Tăng cường công tác quản lý và tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử… theo quy định. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, địa phương, gắn với cấp học và nhiệm vụ cụ thể của CBQL, GV, NV trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai nghiêm túc, có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL và GVMN theo quy định. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức và phương thức trong bồi dưỡng đội ngũ.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN;

- Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án, kế hoạch, quyết định của các cấp về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019.

- Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN *(Trường Đại học Hạ Long, Trung tâm Hướng nghiệp tỉnh)* trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ở các cơ sở GDMN. Đảm bảo sự công bằng trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục tại các cơ sở GDMN.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN và hướng dẫn thực hiện đánh giá theo chuẩn được quy định tại các văn bản hiện hành. Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên đảm bảo thực chất, hiệu quả nhằm phát huy năng lực, khả năng sáng tạo của CBQL, GV, tránh chạy theo thành tích. Qua đánh giá, xác định được năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của CBQL, GV nhằm đáp ứng yêu cầu của các chuẩn quy định. Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT *(qua bộ phận CMMN)* vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

- Tổ chức rà soát đội ngũ, chủ động tham mưu với Phòng giáo dục và Đào tạo, UBND thị xã Quảng Yên có các giải pháp phù hợp, kịp thời để bố trí bảo đảm số lượng giáo viên/lớp;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đội ngũ GVMN theo quy định hiện hành. Tiến hành rà soát, đánh giá hệ thống chính sách, chế độ làm việc của GVMN, chủ động tham mưu cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những điểm chưa hợp lý. Chủ động đề xuất chính sách thu hút GVMN; ưu đãi, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong công tác GDMN.

- Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và giữa GV-GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều với trường mầm non Sông Khoai*.* Khuyến khích giáo viên tham gia diễn đàn qua mạng để trao đổi, chia sẻ chuyên môn; tăng cường hoạt động của đội ngũ cốt cán ở các cấp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn trong cấp học.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Phòng giáo dục tổ chức.

- Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp tỉnh năm học 2023-2024 dự kiến vào tháng 3, tháng 4 năm 2024 *(Theo Kế hoạch của Sở GDĐT).*

- Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật thông tin về đội ngũ CBQL, GV, NV tại phần mềm cơ sở dữ liệu Ngành.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% giáo viên chưa đạt chuẩn theo Thông tư mới được tạo điều kiện đi học nâng chuẩn.

- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên: 100% cán bộ, giáo viên được đánh giá hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024.

- Kết quả đánh giá CBQL theo Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: khá trở lên 100%.

- Kết quả đánh giá giáo viên theo Chuẩn NNGVMN: Tốt 6/33 tỷ lệ 18%; Khá 27/33 tỷ lệ 82%.

- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức: Xuất sắc 18/38 tỷ lệ 47,3%; 20/38 tỷ lệ 52,7%.

- Tổ chức thao giảng 2 đợt/năm: 100% giáo viên tham gia; Xếp loại Tốt 15/33; khá 18/33 (đợt 1 tháng 11/2023; Đợt 2 vào tháng 3/2024)

**\*. Biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện quy định đạo đức nhà giáo, đảm bảo 100% Cán bộ, giáo viên viết cam kết thực hiện quy định đạo đức nhà giáo;

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX dựa trên căn cứ kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN. Hiệu trưởng phê duyệt KHBDTX của phó hiệu trưởng và giáo viên. Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp thường xuyên cho giáo viên. Bồi dưỡng, phân công nhiệm vụ cho giáo viên cốt cán hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong nhà trường về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tạo điều kiện cho giáo viên có trình độ chưa đạt chuẩn đăng kí tham gia học nâng chuẩn theo Kế hoạch số 697/KH-SGDĐT ngày 20/3/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Triển khai thực hiện Kế hoạch số 164/QĐ-TTg ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án *“Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025”* trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Tạo mọi điều kiện, khuyến khích GV tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tu dưỡng đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, tăng cường tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất đạo đức. Kiên quyết xử lý nghiêm giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục vi phạm đạo đức nhà giáo. Tạo điều kiện để đội ngũ nhà giáo tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn trong năm học do Phòng GD&ĐT tổ chức để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDMN.

- Tổ chức tốt phong trào hội giảng, hội thảo, đổi mới nội dung, hình thức để nâng cao chất lượng công tác sinh hoạt chuyên môn theo hình thức **“*Nghiên cứu bài học”*** qua đó nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, tích cực bồi dưỡng giáo viên giỏi và giúp đỡ giáo viên còn hạn chế về chuyên môn, tạo sự đồng đều về chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên trong trường. Khuyến khích giáo viên giỏi viết SKKN về chuyên môn, cán bộ quản lí viết kinh nghiệm về công tác quản lí bồi dưỡng phát triển đội ngũ.

- Phối hợp với đoàn thể công đoàn, vận động, xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong tập thể nhà trường. Giúp cán bộ giaó viên có cuộc sống ổn định, yên tâm công tác, có ý thức tổ chức, sống, làm việc, học tập theo pháp luật, có tinh thần trách nhiệm, có sự hợp tác tương trợ tin yêu lẫn nhau, tạo được niềm tin trong phụ huynh. Xây dựng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nghiêm túc thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo viên, nhân viên.

**2.6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

**\*. Nội dung nhiệm vụ:**

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo quy định hiện hành. Khuyến khích sự tham gia, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các lực lượng xã hội và gia đình trẻ trong việc xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm... nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Khuyến khích giáo viên nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình trong cơ sở GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; Khuyến khích hợp tác giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tổ chức hoạt động chăm sóc GDMN giữa các cơ sở GDMN trên địa bàn thị xã.

**\*. Chỉ tiêu phán đấu**

- 100% trẻ có hoàn cảnh khó khăn đang học tại trường, nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Nhà trường và cha mẹ học sinh.

- 100% các lớp áp dụng stems vào thực hiện Chương trình GDMN và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường.

**\*. Biện pháp thực hiện**

- Tích cực tham mưu với địa phương, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc huy động trẻ đến lớp.

- Giáo viên thường xuyên phối hợp với các bậc phụ huynh trong việc xây dựng trường học thân thiện như: Đóng góp nguyên vật liệu, đồ dùng, sưu tầm tranh ảnh qua các chủ đề, cho trẻ khám phá trải nghiệm ...

- Trang bị tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng cho đội ngũ đảm bảo điều kiện áp dụng Stems vào thực hiện Chương trình GDMN và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường.

**2.7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

**\*. Nội dung nhiệm vụ**

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án *“Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025”* theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GDĐT, UBND tỉnh, ngành, cụ thể:

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của ngành, các nhà trường; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để hỗ trợ công tác tuyên truyền, phối hợp quản lý, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường.

- Đầu tư trang bị một số phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (tuyển sinh, kế hoạch giáo dục, điểm danh trẻ, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi…) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đối với các cơ sở GDMN, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng facebook, zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày của nhà trường.

- Nâng cao năng lực số, phát triển kĩ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, NV trong nhà trường bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên.

- Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% các tin, bài liên quan đến các hoạt động của nhà trường đền được đăng trên website của trường.

- 70% cha mẹ học sinh thực hiện phương thức thanh toán tiền học phí không dùng tiền mặt.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác các dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định.

**\*. Biện pháp thực hiện**

- Thành lập Tổ CNTT trong nhà trường, giao cho một đồng chí trong BGH phụ trách cùng với một số đồng chí CBGV, NV có năng lực, hiểu biết về tin học.

- Phân công Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn hướng dẫn sử dụng khai thác các phần mềm phục vụ trực tiếp cho việc quản lý chăm sóc, giáo dục trẻ. Tiếp tục tập huấn, hướng dẫn kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong lập kế hoạch giáo dục cho đội ngũ giáo viên. Khai thác triệt để các dữ liệu trong phần mềm thiết bị thông minh vào công tác giảng dạy.

- Thông báo kế hoạch, các hệ thống văn bản của trường và ngành lên website của trường và hòm thư công vụ cá nhân để CBGV, NV truy cập tải thông tin.

- Hằng tháng, mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 giáo án đưa lên website của trường, các tin tức hoạt động của trường, tổ CM và các tổ chức trong trường được cập nhật thường xuyên lên website của trường.

- Phối hợp với tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán để hỗ trợ hướng dẫn trực tiếp việc cài đặt và hướng dẫn sử dụng cho phụ huynh.

**2.8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

**\*. Nội dung nhiệm vụ**

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Tập trung truyền thông về các chủ trương, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có liên quan đến GDMN mới được ban hành, hoặc sửa đổi bổ sung, thay thế thuộc lĩnh vực GDMN hoặc có liên quan đến GDMN; vai trò, vị trí của GDMN. Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, các hoạt động nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường; nhân rộng sáng kiến kinh nghiệm tốt trong quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ; gương người tốt việc tốt trong GDMN; tôn vinh các tấm gương nhà giáo điển hình, tiên tiến và các tổ chức, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

- Tăng cường các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ đối với CBQL, GVMN; phổ biến, quán triệt, hướng dẫn đội ngũ CBQL, GVMN, nhân viên trong các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; công tác PCGDMNCTEMG. Tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển.

- Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, bảo đảm hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và 3 tuổi đến trường.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, hình thức truyền thông, tuyên truyền trong tại các nhóm lớp.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% phụ huynh được tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học.

- 100% CB,GV,NV được quán triệt nhận thức đầy đủ về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN, các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN;

**\*. Biện pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và tài liệu truyền thông kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ phù hợp với nhiệm vụ của ngành học và điều kiện thực hiện ở địa phương.

- Phát động phong trào viết bài, ảnh về giáo dục mầm non, trên cơ sở để lựa chọn bài tiêu biểu phục vụ công tác truyền thông nhằm tôn vinh những cá nhân có nhiều sáng kiến, nỗ lực cống hiến để phát triển nhà trường và cấp học GDMN.

**2.9. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN**

**\*. Nội dung nhiệm vụ**

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục; hướng dẫn thống kê, báo cáo của các cấp quản lý theo quy định.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin số liệu được cập nhật trên hệ thống và các báo cáo thống kê của đơn vị.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% các báo cáo, thống kê liên quan đến các hoạt động của nhà trường đều được nộp đầy đủ, đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác các dữ liệu tại phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định.

**\*. Biện pháp thực hiện**

- Phân công Cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách từng bộ phận, thường xuyên cập nhật kịp thời các thông tin báo cáo của các cấp quản lý để thực hiện báo cáo theo đúng quy định.

- Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu của đơn vị một cách khoa học để thuận tiện cho các bộ phận thống kê, tổng hợp báo cáo.

**2.10. Công tác thi đua khen thưởng và triển khai các cuộc vận động**

**\*. Nội dung nhiệm vụ**

- Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua, khen thưởng tại các văn bản hiện hành.

- Chủ động cập nhật thường xuyên các quy định về công tác thi đua, khen thưởng, các cuộc vận động để triển khai có hiệu quả phong trào thi đua, các cuộc vận động gắn với việc tiếp tục thực hiện chủ đề năm của tỉnh, của Ngành và chủ đề năm học của cấp học. Trong công tác thi đua, cần đặc biệt quan tâm đến nhân viên và giáo viên trực tiếp giảng dạy.

**\*. Chỉ tiêu phấn đấu:**

- **Cá nhân**:

+ 02/33 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi tỉnh tỷ lệ 6%.

+ 38/38 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến tỷ lệ 100%.

+ 9/38 CB,GV,NV đăng kí danh hiệu CSTĐCS và phấn đấu đạt danh hiệu CSTĐCS 6/38 tỷ lệ 15,7%.

+ Trong năm học có 03 gương điển hình tiên tiến tiêu biểu đề nghị cấp trên khen thưởng (01 giáo viên được UBND tỉnh tặng bằng khen; 01 giáo viên được Sở Giáo dục Đào tạo tặng giấy khen; 01 giáo viên được UBND thị xã tặng giấy khen)

- **Tập thể**:

+ Trường đạt danh hiệu*“Tập thể lao động tiên tiến”.*

**-**  **Các chỉ tiêu khác**:

- Đạt *“Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”,* phấn đấu 02 Đảng viên HTXSNV; kết nạp thêm 02 đảng viên mới.

- Đạt danh hiệu *“Đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2023”;*

- Đạt loại tốt ***“****Trường học thân thiện, học sinh tích cực”;*

- Đạt *“Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ”;*

- Đạt *“Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”*

**\*. Biện pháp thực hiện:**

- Phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên vận động tập thể, cá nhân đăng ký các danh hiệu thi đua; theo dõi, giúp đỡ, chỉ đạo điển hình, thường xuyên nhân điển hình tiên tiến trong trường.

 - Thực hiện nguyên tắc công khai, dân chủ, đoàn kết trong việc đăng ký, bình bầu đánh giá thi đua khen thưởng.

 - Xây dựng chi tiết các tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua và định mức khen thưởng để động viên khích lệ kịp thời.

 - Bám sát các nội dung của các cuộc vận động, các phong trào thi đua để vận dụng thực hiện và đánh giá thi đua đảm bảo sát thực.

**2.11. Dự kiến thời gian tổ chức một số hoạt động lớn trong năm học**

- Thực hiện mô hình điểm áp dụng Stems vào tổ chức thực hiện CTGDMN: Tổ chức hội thi tạo môi trường nguyên vật liệu mở ứng dụng Stems tại các lớp: Dự kiến tháng 11/2023.

 - Tháng 11/2023: Tổ chức thao giảng kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Tổ chức chuyên đề cấp trường “*Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo hướng tiếp cận đa văn hóa*”; Tổ chức Hội diễn văn nghệ “Bông hoa mừng cô”; Tổ chức kỉ niệm 41 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.

- Tháng 02/2024: Tổ chức chuyên đề cấp trường: “*Ứng dụng Stems trong tổ chức các hoạt động giáo dục”*

- Tháng 3/2024: Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

- Tháng 3/2024: Dự kiến tổ chức Hội thi: "Rung chuông vàng",

- Tháng 4/2024: Dự kiến tổ chức “Ngày hội Stems của bé”

 **IV/ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

**1. Hiệu trưởng:** Xây dựng kế hoạch của nhà trường, chỉ đạo các bộ phận xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức kiểm tra, giám sát; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện năm học trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

**2. Các phó hiệu trưởng:** Lập các văn bản quy chế và kế hoạch chuyên môn trình hiệu trưởng ký ban hành. Xây dựng kế hoạch công tác theo tháng và tuần cụ thể hóa các nhiệm vụ chuyên môn. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các TTCM tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo phân công và tiến độ. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các báo cáo, thống kê chuyên đề các hoạt động chuyên môn hàng tháng.

**3. Tổ trưởng chuyên môn:** Tổ trưởng căn cứ vào Kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, xác định chỉ tiêu sát thực tế, chủ động, tích cực thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023-2024. Thực hiện báo cáo tháng gửi về Hội đồng Thi đua trước ngày 20 hàng tháng.

**V/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường Mầm non Đông Mai. Bộ phận chuyên môn,các tổ công tác, cán bộ giáo viên, nhân viên căn cứ vào nội dung kế hoạch của trường và các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của phòng GD&ĐT, tùy theo nhiệm vụ được phân công phụ trách cụ thể hóa thành kế hoạch bộ phận, tổ, cá nhân và tổ chức thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm học 2023-2024.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT (báo cáo);- Các Phó Hiệu trưởng (chỉ đạo);- Giáo viên (T/h);- Lưu VP. | **HIỆU TRƯỞNG** **Phạm Thị Hiên** |

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HÀNG THÁNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung công việc** | **Phân công thực hiện** | **Kết quả đạt được** |
| **Tháng 9** | **1- Công tác phát triển:** - Tiếp tục huy động trẻ ra lớp đạt kế hoạch giao.**2**- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*-Tuyên truyền kiến thức VSDD-ATTP và phòng chống dịch bệnh.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch theo mùa.- Cân, đo chấm biểu đồ và khám sức khỏe lần 1 cho trẻ.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 1-> tuần 4+ Khối MG: Thực hiện chủ đề “Trường mầm non” và “ Bản thân”+ Nhà trẻ: Thực hiện chủ đề “ Bé và các ban”- Thực hiện đánh giá trẻ theo qui định*\* Chuyên đề và bồi dưỡng CM:*- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “xây dựng trường MNLTLTT”- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục.- BBCM: Chỉ đạo các tổ CM thực hiện đưa các nội dung vào sinh hoạt chuyên môn của tổ:(1). Hướng dẫn phát triển Chương trình giáo dục mầm non và tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường. (2). Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ trong các cơ sở GDMN. (3). Tổ chức các hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ rối loạn phát triển trong các cơ sở GDMN. (4). Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc và tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo hướng tiếp cận đa văn hóa trong các cơ sở GDMN.  (5). Phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non. **3**- **Công tác Tài chính và CSVC**:- Thanh quyết toán các nội dung chi trong tháng.- Công khai ngân sách quý II.- Xây dựng kế hoạch thu chi đầu năm học- Xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng vệ sinh lớp học, đồ dùng bếp ăn bán trú…- Tiếp nhận và bàn giao sách, tài liệu cho các lớp.**4- Công tác kiểm tra**- Kiểm tra nề nếp, vệ sinh, trang trí lớp- Kiểm tra hồ sơ giáo viên**5- Công tác khác:**- Tổ chức lễ khai giảng năm học mới.- Tổ chức Tết trung thu cho trẻ.- Triển khai cho CB,GV,NV và phụ huynh ký cam kết năm năm học 2023-2024.- Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm học.- Tổ chức Hội nghị nhà giáo, CBQL, người lao động năm học 2023-2024.- Đại hội Đoàn thanh niên nhiệm kỳ 2023-2024.- Triển khai công tác Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ- Thực hiện công khai theo qui định-Làm hồ sơ nâng lương quý IV cho CB,GV,NV.- Chuẩn bị các điều kiện để đón đoàn đánh giá ngoài công nhận lại Kiểm định chất lượng giáo dục và trường Chuẩn quốc gia.**\* Bổ sung**:………………………………………………...……………………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênCBQL,GVTổ CMNV Kế toánPhụ trách CSVCTổ kiểm traCB,GV,NVCBQL,Giáo viênBGH và Công đoàn | ……………..……………...……………..……………...……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………...……………..……………..……………..……………...……………..……………...……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………...……………..…………….…………….……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….. |
| **Tháng 10** | **1- Công tác phát triển số lượng**Duy trì ổn định sĩ số hiện có và tiếp tục huy động trẻ ra lớp. 2- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*- Cân, đo chấm biểu trẻ 18-24 tháng và trẻ SDD.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo mùa.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 5-> tuần 8+ Khối MG: Thực hiện chủ đề “ Bản thân”+ Nhà trẻ: Thực hiện chủ đề “ Đồ dùng, đồ chơi của bé”-Thực hiện đánh giá trẻ cuối chủ đề và cuối giai đoạn theo qui định.*\* Chuyên đề và bồi dưỡng CM:*- Tổ chức chuyên đề tổ 5 tuổi: *Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo hướng tiếp cận đa văn hóa;.*- Triển khai hình thức sinh hoạt CM theo *“nghiên cứu bài học”* ở các Tổ CM.- Xây dựng lớp điểm áp dụng Stems vào tổ chức các hoạt động giáo dục: 5 tuổi A,B,C và 4 tuổi A,B.- Tiếp tục lồng ghép nội dung giáo dục kĩ năng sống, ATGT…… vào trong các hoạt động CS,GD trẻ hàng ngày.3- **Công tác Tài chính và CSVC**:- Thanh quyết toán các nội dung chi trong tháng.- Quyết toán Công khai ngân sách quý III.- Khai thác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học.- Xây dựng kế hoạch trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các nhóm lớp.- Triển khai thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu của nhà trường.**4- Công tác thi đua, kiểm tra**- Đăng ký các danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân năm học 2023-2024.- Kiểm tra thường xuyên giờ ăn, ngủ các nhóm lớp.- Kiểm tra toàn diện 4 giáo viên.**5- Công tác khác:**- Chuẩn bị các điều kiện để đón đoàn đánh giá ngoài công nhận lại Kiểm định chất lượng giáo dục và trường Chuẩn quốc gia.- Tổ chức kỉ niệm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10- Tổng vệ sinh trường, lớp vào chiều thứ 6 hàng tuần.**\* Bổ sung**:…………………………………………………….………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênTổ CM 5 tuổiPhụ trách CM và các tổ CM, GVPhụ trách CSVC và Kế toánPhụ trách CM và GVTổ KTHội đồng tự đánh giáĐoàn TNCông đoànCG,GV,NV | …………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….………………………….………………………….………………………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….………………………….………………………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………….…………………………. |
| **Tháng 11** | **1- Công tác phát triển số lượng**Duy trì ổn định sĩ số hiện có và tiếp tục huy động trẻ ra lớp. 2- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*- Cân, đo chấm biểu trẻ 18-24 tháng và trẻ SDD.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo mùa.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 9-> tuần 12+ Khối MG: Tiếp thực hiện chủ đề “Gia đình” và mở chủ đề “Nghề nghiệp”+ Nhà trẻ:Thực hiện chủ đề “Mẹ và những người thân yêu”- Thực hiện đánh giá trẻ cuối chủ đề và cuối giai đoạn theo qui định*\* Chuyên đề và bồi dưỡng chuyên môn:*- Tổ chức chuyên đề tổ 4 tuổi: Ứng dụng Stems trong tổ chức các hoạt động giáo dục Khám phá khoa học - Tổ chức chuyên đề cấp trường: *Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo hướng tiếp cận đa văn hóa;.*- Tổ chức thao giảng chào mừng 20/11- Tham dự chuyên đề cấp thị xã: *"Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc và tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ theo hướng tiếp cận đa văn hoá trong các cơ sở GDMN”* .**3. Công tác Tài chính và CSVC**:- Thanh quyết toán các nội dung chi trong tháng.- Khai thác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học- Xây dựng K/h đầu tư thiết bị dạy học năm học 2024-2025.- Mua sắm bổ sung một số thiết bị dạy học tối thiểu cho các nhóm lớp.- Kiểm kê thanh lý các đồ dùng, thiết bị, tài sản hỏng không còn sử dụng được. **4. Công tác thi đua, kiểm tra**- Kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn- Kiểm tra việc thực hiện các khoản thu ngoài ngân sách.**5. Công tác khác:**-Tổ chức hội thi tạo môi trường nguyên vật liệu mở ứng dụng Stems.- Tổ chức hội diễn văn nghệ chào mừng 20/11, chủ đề “Bông hoa mừng cô”- Tổ chức chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11-Tổng vệ sinh trường, lớp vào chiều thứ 6 hàng tuần.**\* Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênPhụ trách CM và giáo viênPhụ trách CSVC và Kế toánPhụ trách CM và giáo viênTổ KTCBQL,GV | ……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..…..……………..……………....……….…….……….…………….…………….……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..…………….…………….……………..……………....…………………………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………....…………………………..…………….. |
| **Tháng 12** | **1- Công tác phát triển số lượng**- Duy trì ổn định sĩ số hiện có và tiếp tục huy động trẻ ra lớp.2- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*- Cân, đo chấm biểu đồ lần 2 cho trẻ.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo mùa.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 13-> tuần 16+ Khối MG: Tiếp thực hiện chủ đề “Nghề nghiệp” và mở chủ đề “Thế giới động vật”+ Nhà trẻ: Tiếp tục thực hiện chủ đề “Mẹ và những người thân yêu” và chủ đề “Những con vật đáng yêu”- Thực hiện đánh giá trẻ cuối chủ đề và cuối giai đoạn theo qui định.- Tổ chức đánh giá trẻ cuối học kỳ I- Tổ chức giao lưu cuối chủ đề giữa các khối lớp.- Tổ chức cho trẻ đi tham quan doanh trại Bộ đội.*\* Chuyên đề và bồi dưỡng chuyên môn:*- Tổ chức chuyên đề cấp tổ 3 tuổi: Tổ chức hoạt động trải nghiệm nhằm hình thành biểu tượng làm quen với toán.- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.**3- Công tác Tài chính và CSVC**:- Thanh quyết toán các nội dung chi trong tháng.- Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ 2023.- Khai thác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học- Kiểm kê tài sản cuối năm.**4- Công tác thi đua, kiểm tra**- Kiểm tra toàn diện 4 giáo viên- Kiểm tra hoạt động của bộ phận CS-ND trẻ.- Kiểm tra công tác tài chính, tài sản**5- Công tác khác:**- Tổng vệ sinh trường, lớp vào chiều thứ 6 hàng tuần.- Làm hồ sơ nâng lương quý I cho CB,GV,NV- Kê khai phiếu bổ sung lý lịch viên chức năm 2023.**\* Bổ sung**:……………………………………………….……………………………………………….……………………………………………….……………………………………………….……………………………………………….………………………………………………. | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênPhụ trách CM và giáo viênPhụ trách CSVC và Kế toánPhụ trách CM và giáo viênTổ KTCBQL,GV | ……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………..…………….……………..……………..……………..……………..……………..…………….……………..……………..……………..…………….. |
| **Tháng 01** | **1- Công tác phát triển số lượng**- Duy trì ổn định sĩ số hiện có và tiếp tục huy động trẻ ra lớp.2- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*- Cân, chấm biểu theo dõi trẻ 18-24 tháng và trẻ SDD.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo mùa.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 17-> tuần 21+ Khối MG: Tiếp thực hiện chủ đề “Thế giới động vật” và mở chủ đề “Thế giới thực vật”+ Nhà trẻ: Tiếp tục thực hiện chủ đề “Những con vật đáng yêu” và chủ đề “Tết và mùa xuân”- Thực hiện đánh giá trẻ cuối chủ đề và cuối giai đoạn theo qui định.- Tổ chức giao lưu cuối chủ đề giữa các khối lớp.*\* Chuyên đề và bồi dưỡng chuyên môn:*- Tổ chức chuyên đề tổ Nhà trẻ: Văn học- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.- Tham dự chuyên đề cấp cụm: “*Ứng dụng stems trong giáo dục mầm non”* tại trường mầm non Cẩm La.**3- Công tác Tài chính và CSVC**:- Thực hiện phân khai ngân sách 2024.- Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ 2024.- Khai thác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học**4- Công tác thi đua, kiểm tra**- Kiểm tra công tác thiết bị dạy học- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ.**5- Công tác khác:**- Sơ kết học kì I**\* Bổ sung**:………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênPhụ trách CM và giáo viênPhụ trách CSVC và Kế toánTổ KTCBQL,GV | ……………..……………....…………….……………...……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..……………..…………………………………………………………………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………… |
| **Tháng 02** | **1- Công tác phát triển số lượng**- Duy trì ổn định sĩ số hiện có và tiếp tục huy động trẻ ra lớp.2- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*- Cân, chấm biểu theo dõi trẻ 18-24 tháng và trẻ SDD.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo mùa.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 22-> tuần 23+ Khối MG: Tiếp thực hiện chủ đề “Thế giới thực vật” và mở chủ đề “Giao thông”+ Nhà trẻ: Tiếp tục thực hiện chủ đề “Tết và mùa xuân”- Thực hiện đánh giá trẻ cuối chủ đề và cuối giai đoạn theo qui định.- Tổ chức giao lưu cuối chủ đề giữa các khối lớp.*\* Chuyên đề và bồi dưỡng chuyên môn:*- Tổ chức chuyên đề cấp trường: “*Ứng dụng Stems trong tổ chức các hoạt động giáo dục”* - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.**3- Công tác Tài chính và CSVC**:- Thực hiện các nhiệm vụ chi trong tháng.- Khai thác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học theo kế hoạch.- Kiểm tra bàn giao tài sản sau nghỉ tết.**4- Công tác thi đua, kiểm tra**- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lãnh đạo quản lý.- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ.**5- Công tác khác:**- Phát động phong trào trồng cây xung quanh trường lớp.**\* Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênPhụ trách CM và giáo viênPhụ trách CSVC và Kế toánTổ KTCBQL,GV | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |
| **Tháng 03** | **- Công tác phát triển số lượng**- Duy trì ổn định sĩ số hiện có và tiếp tục huy động trẻ ra lớp.2- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*- Cân, đo chấm biểu trẻ lần 3 và khám sức khỏe lần 2 cho trẻ.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo mùa.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 24-> tuần 27+ Khối MG: Tiếp thực hiện chủ đề “Giao thông”+ Nhà trẻ: Tiếp tục thực hiện chủ đề “Cây và những bông hoa đẹp” và chủ đề “Giao thông”- Thực hiện đánh giá trẻ cuối chủ đề và cuối giai đoạn theo qui định.- Tổ chức giao lưu cuối chủ đề giữa các khối lớp.*\* Chuyên đề và bồi dưỡng chuyên môn:*- Tổ chức thao giảng mừng Đảng, mừng xuân- Tổ chức chuyên đề tổ 5 tuổi: *ứng dụng Stems trong tổ chức hoạt động Tạo hình*. - Tiếp tục thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo *“Nghiên cứu bài học”***3- Công tác thi đua, kiểm tra**- Tổ chức Hội thi: Rung chuông vàng- Kiểm tra toàn diện 4 giáo viên- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện nề nếp, kỉ cương; công tác chăm sóc, giáo dục trẻ và vệ sinh ATTP trong nhà trường.**4- Công tác Tài chính và CSVC**:- Chuẩn bị hồ sơ thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023- Thực hiện thanh toán nhiệm vụ chi của trường.- Khai thác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học. Làm bổ sung đồ dùng theo chủ đề. **5- Công tác khác:**- Tổ chức kỉ niệm ngày quốc tế phụ nữ 8/3- Tổ chức ngày thành lập ĐTNCSHCM 26/3- Làm hồ sơ nâng lương quý II cho CB,GV,NV**\* Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênPhụ trách CM và giáo viênTổ KTPhụ trách CSVC và Kế toánCông đoànĐoàn TN | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….…………….…………….…………….…………….…………….……………..……………..…………….……………..……………..…………….…………….…………….……………..……………..…………….……………..…………….……………..…………….. |
| **Tháng 04** | **1- Công tác phát triển số lượng**- Duy trì ổn định sĩ số hiện có và tiếp tục huy động trẻ ra lớp.2- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*- Cân, chấm biểu theo dõi trẻ 18-24 tháng và trẻ SDD.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo mùa.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 28-> tuần 32+ Khối MG: Tiếp thực hiện chủ đề “Nước và hiện tượng tự nhiên” và mở chủ đề “Quê hương – Đất nước – Bác Hồ”+ Nhà trẻ: Tiếp tục thực hiện chủ đề “Giao thông” và chủ đề “Mùa hè của bé”- Thực hiện đánh giá trẻ cuối chủ đề và cuối giai đoạn theo qui định.- Tổ chức giao lưu cuối chủ đề giữa các khối lớp.*\* Chuyên đề và bồi dưỡng chuyên môn:*- Tổ chức chuyên đề tổ 3 tuổi: *Thể dục kĩ năng*- Tiếp tục thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo *“Nghiên cứu bài học”*- Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên theo kế hoạch: dự giờ và dạy mẫu.**3- Công tác thi đua, kiểm tra**- Tham dự Hội thi “Rung chuông vàng” cấp thị xã.- Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ.- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ.**4- Công tác Tài chính và CSVC**:- Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023-Thực hiện thanh toán nhiệm vụ chi của trường.- Khai thác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học. làm bổ sung đồ dùng theo chủ đề. - Kiểm kê thiết bị, đồ dùng lớp học.**5- Công tác khác:**- Tổ chức “Ngày hội Stems của bé”- Cập nhật dữ liệu phần mềm Smas- Tiếp tục kiểm tra rà soát số liệu phần mềm phổ cập.- Lập danh sách trẻ 5 tuổi để làm giấy chứng nhận**\* Bổ sung**:……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênPhụ trách CM và giáo viênTổ KTPhụ trách CSVC và Kế toánCBQL, GV, PH | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |
| **Tháng 05** | **1- Công tác phát triển số lượng**- Duy trì ổn định sĩ số hiện có 2- **Chuyên môn:***\* Chăm sóc, nuôi dưỡng:*- Cân, chấm biểu theo dõi trẻ 18-24 tháng và trẻ SDD.- Duy trì thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh theo mùa.*\* Giáo dục:*- Thực hiện KHGD từ tuần 33-> tuần 35+ Khối MG: Tiếp thực hiện chủ đề “Quê hương – Đất nước – Bác Hồ” và mở chủ đề “Trường Tiểu học”+ Nhà trẻ: Tiếp tục thực hiện chủ đề “Mùa hè của bé” và chủ đề “Bé lên mẫu giáo”- Thực hiện đánh giá trẻ cuối độ tuổi- Tổ chức giao lưu cuối chủ đề giữa các khối lớp.*\* Chuyên đề và bồi dưỡng chuyên môn:*- Tiếp tục thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo *“Nghiên cứu bài học”***3- Công tác thi đua, kiểm tra**- Đánh giá, xếp loại bồi dưỡng thường xuyên cho CB,GV năm học 2023-2024- Đánh giá xếp loại CC,VC- Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và giáo viên.- Xét thi đua tập thể, cá nhân -Đánh giá, xếp loại CB,GV,NV cuối năm học - Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ.- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bộ phận văn thư, hành chính**4- Công tác Tài chính và CSVC**:-Thu, quyết toán tiền học phí, còn lại để nộp kho bạc.- Công khai quyết toán thu, chi tháng 4 (dán niêm yết). Và tiếp tục thu-quyết toán các khoản tiền bán trú tháng 5.- Thực hiện thanh toán nhiệm vụ chi của trường.- Khai thác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học. làm bổ sung đồ dùng theo chủ đề. - Kiểm kê tài sản và bàn giao bảo vệ trước khi nghỉ hè.**5- Công tác khác:**- Cấp phát giấy chứng nhận cho trẻ MG 5 tuổi- Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh cuối năm học - Liên hoan và tổng kết lớp- Tổ chức lễ ra trường cho học sinh 5 tuổi và ngày tết thiếu nhi 1/6- Tổng vệ sinh toàn trường - Tổng kết năm học - Xây dựng kế hoạch học hè 2024- Phân công CB,QL,GV,NV trực hè.**\* Bổ sung**:………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | Giáo viênGiáo viênNV Y tếGiáo viênPhụ trách CM và giáo viênBan thi đuaTổ KTPhụ trách CSVC và Kế toánCBQL, GV, PH | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |